

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HNGĐ - ST

Ngày 27-3-2018

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Xuân Quyết

Ông Nguyễn Thành Biên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Khánh S - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Dồn - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 15/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 512/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn S, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 3, phường HT, quận Dk, Hải Phòng. Vắng mặt

- *Bị đơn:* Chị Hoàng Se, sinh năm 1986; ĐKKHKT: Tổ 3, phường HT, quận Dk, Hải Phòng; hiện cư trú: Room 3119 Block 1, Ching Choi House, Tin Ching Estate, Tin Shui Wai Yuen Long, NT. Hồng Kong. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Nguyễn S và chị Hoàng Se trình bày: Anh S và chị Se kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại xã Hải Thành, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng (nay là phường Hải Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng) vào ngày 17/11/2007. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 08 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, lối sống. Tuy đã được 02 bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, khi mâu thuẫn chưa được giải quyết thì đến năm 2015 chị Se vượt biên sang Hồng Kong sinh sống và làm việc dẫn đến mâu thuẫn giữa hai bên ngày càng trầm trọng. Nay hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên anh S và chị Se đều đề nghị được ly hôn.

Về con chung: Anh S và chị Se có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Anh Tuấn, sinh ngày 04/01/2009. Hiện nay cháu Tuấn đang ở với anh S sau khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận giao cháu Tuấn cho anh S nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh S và chị Se tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh S và chị Se không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Se vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn, anh S vắng mặt không có sự thay đổi quan điểm tại đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa.

Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28 khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 56. Điều 81. Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho anh S được ly hôn với chị Se, giao con chung là Nguyễn Hoàng Anh Tuấn, sinh ngày 04/01/2009 cho anh S nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Tại thời điểm thụ lý chị Hoàng Se đang ở Hồng Kong Theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2]. Về sự vắng mặt của nguyên đơn: Anh Nguyễn S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn S và chị Hoàng Se kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại xã Hải Thành, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng (nay là phường Hải Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng) ngày 17/11/2007, theo quy định tại Điều 8; Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[4] Quá trình chung sống: Anh Nguyễn Trường S và chị Hoàng Se chung sống hạnh phúc được 08 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, lối sống, hai bên đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay, không có khả năng đoàn tụ. Xét thấy tình cảm giữa anh Nguyễn S và chị Hoàng Se không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện xử cho anh Nguyễn S và chị Hoàng Se được ly hôn.

[5]. Về con chung: Anh Nguyễn S và chị Hoàng Se có 01 con chung, anh chị thỏa thuận giao con chung cho anh Nguyễn Trường S nuôi dưỡng. Xét thấy việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật. Vì vậy căn cứ Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Anh Tuấn, sinh ngày 04/01/2009 cho anh Nguyễn S nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn S và chị Hoàng Se tự thỏa thuận không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[7]. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trường S và chị Hoàng Se không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[8]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn S là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn S và chị Hoàng Se được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 207; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn S

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn S được ly hôn chị Hoàng Se

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Anh Tuấn, sinh ngày 04/01/2009 cho anh Nguyễn S nuôi dưỡng đến khi trưởng thành hoặc khi có yêu cầu khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn S và chị Hoàng Se không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về tài sản chung: Anh Nguyễn S và chị Hoàng Se không có tài sản chung, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn S phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai số 0010603 ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

- Anh Nguyễn S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

- Chị Hoàng Se được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Xuân Quyết Nguyễn Thành Biên

Nguyễn Thị Thu Thủy

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Hải Thành, Dương Kinh;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Thủy